

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HN
TỈNH BÐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2022/HS-ST

Ngày 20 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HN, TỈNH BÐ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Hữu Bằng.

Ông Lê Xuân Thành.

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Văn Tư - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh BÐ.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh BÐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh BÐ tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Hồ Nhật Nam - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Thành Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HN tỉnh BÐ xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 128/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Thành N, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1985, tại tỉnh BÐ; nơi cư trú: Khu phố 4, phường TQ, thị xã HN, tỉnh BÐ; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn C (sinh năm 1964); Con bà: Phan Thị T (sinh năm 1961); có vợ đã ly hôn, 02 con: Nguyễn Trà M (sinh năm 2013), Nguyễn Hoàng Bảo N (sinh năm 2016); tiền án: không; tiền sự: ngày 22/4/2022 và 20/5/2022, bị Chủ tịch UBND phường TQ, thị xã HN, tỉnh BÐ xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 07/7/2022, bị Chủ tịch UBND phường TQ quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường; Nhân thân: ngày 05/9/2014, bị Công an huyện HN (nay là thị xã HN) tỉnh BÐ xử phạt

vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2022 đến nay, có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người làm chứng*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1998(VM)

Nơi cư trú: Khu phố 4, phường TQ, thị xã HN, tỉnh BD.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07/9/2022, Nguyễn Thành N sử dụng điện thoại liên hệ với một đối tượng không rõ nhân thân, lý lịch mua 500.000 đồng ma túy. Người này đồng ý và hẹn N đến đoạn đường QL1A trước khách sạn Thanh Bình thuộc thị xã ĐP, tỉnh QN để giao, nhận hàng. Sau đó, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn trắng đỏ, biển kiểm soát 77C1 – 431.15 của Nguyễn Thị H (sinh năm 1998, ở khu phố 4, phường TQ, thị xã HN, tỉnh BD) đến điểm hẹn. Tại đây, N gặp 01 thanh niên lạ mặt nhận 01 gói ma túy kích thước (4,5x1,5) cm được giấu trong vỏ thuốc lá “JET” và đưa 500.000 đồng cho người này. N kẹp vỏ thuốc lá “JET” chứa gói ma túy trên бага xe mô tô 77C1 – 431.15 đi về nhà ở khu phố 4, phường TQ, thị xã HN, tỉnh BD. Khi N vừa đến sân nhà thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang và lập biên bản.

Kết luận giám định số 352/KL-KTHS ngày 09/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BD kết luận: “Các hạt tinh thể không màu đựng bên trong 01 gói nylon, kích thước (4,5 x 1,5) cm (ký hiệu A) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3496 gam là (loại): Methamphetamine.”

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã HN đã tạm giữ:

+ 01 bì thư dán kín niêm phong: dấu tròn “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh BD”, bên trong có: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật và còn lại sau giám định; 0,2663 gam mẫu A còn lại sau giám định;

+ 01 chai nhựa cao 19 cm, bên trên nắp chai gắn 01 ống hút bằng nhựa và 01 nõ thủy tinh;

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn trắng đỏ, biển kiểm soát 77C1 – 431.15, số máy: 5C6J202279, số khung: C6J0GY202275 (đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp).

Bản cáo trạng số: 91/CT-VKS ngày 07 tháng 11 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh BD đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh BD thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thành N. Căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi; căn cứ vào nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N từ 18 đến 24 tháng tù.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư dán kín niêm phong: dấu tròn “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh BD”, bên trong có: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật và còn lại sau giám định; 0,2663 gam mẫu A còn lại sau giám định; 01 chai nhựa cao 19 cm, bên trên nắp chai gắn 01 ống hút bằng nhựa và 01 nỏ thủy tinh;

Bị cáo không trình bày lời bào chữa cho mình, không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã HN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vì mục đích muốn có ma túy để sử dụng nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07/9/2022, Nguyễn Thành N đi xe mô tô biển số 77C1 – 431.15 đến thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi mua 01 gói ma túy

được giấu trong vỏ thuốc lá “JET”. Nhon đề gói thuốc lá “JET” có ma túy trên бага xe rồi đi về nhà ở khu phố 4, phường TQ, thị xã HN, tỉnh BD. Khi N vừa đến sân nhà thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang.

Kết luận giám định số 352/KL-KTHS ngày 09/9/222 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BD kết luận: “Các hạt tinh thể không màu đựng bên trong 01 gói nylon, kích thước (4,5 x 1,5) cm (ký hiệu A) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3496 gam là (loại): Methamphetamine.” Do đó hành vi của Nguyễn Thành N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phải biết hành vi của mình đã xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ra những hệ lụy xấu ảnh hưởng đến tinh thần, sức khỏe con người, là tiền đề cho những tệ nạn xã hội khác, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng tệ nạn mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, tác động xấu đến đời sống xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo phạm tội trong thời gian có 02 tiền sự bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; đã bị Chủ tịch UBND phường TQ quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường nên là người có nhân thân không tốt.

[5] Về quyết định hình phạt: Bị cáo Nguyễn Thành N có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng nhưng là người có nhân thân không tốt. Tội phạm bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng, do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian suy nghĩ, cải tạo thành công dân tốt cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy vật chứng sau: 01 bì thư dán kín niêm phong, dấu tròn “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh BD”, bên ngoài có ghi: “Hoàn lại đối tượng giám định: Vỏ, bao bì đựng mẫu vật và còn lại

sau giám định; 0,2663 gam mẫu A còn lại sau giám định”; 01 chai nhựa cao 19 cm, bên trên nắp chai gắn 01 ống hút bằng nhựa và 01 nỏ thủy tinh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 11 năm 2022, giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã HN và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HN).

[7] Về nguồn gốc ma túy, do chưa xác minh được nhân thân, lý lịch, chỗ ở của người bán ma túy cho Nguyễn Thành N nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã HN tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý sau;

[8] Đối với chiếc xe mô tô biển số 77C1 – 431.15 là của Nguyễn Thị H, Nguyễn Thành N sử dụng đi mua ma túy bà Hồng không biết nên không có cơ sở để xử lý.

[9] Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Tại phiên tòa đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N 18(mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng sau: 01 bì thư dán kín niêm phong, dấu tròn Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BĐ, bên ngoài bì có ghi: “Hoàn lại đối tượng giám định: Vỏ bao bì đựng mẫu vật và còn lại sau giám định; 0,2663 gam mẫu A còn lại sau giám định”; 01 chai nhựa cao 19 cm, bên trên nắp chai gắn 01 ống hút bằng nhựa và 01 nỏ thủy tinh. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 11 năm 2022, giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã HN và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HN).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm

ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

6.1. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

6.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BÐ;
- VKSND tỉnh BÐ;
- VKSND thị xã HN;
- Chi cục THADS thị xã HN
- Cơ quan CSĐT CA thị xã HN;
- Cơ quan THAHS CA thị xã HN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Vương